

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2019/HS-ST

Ngày: 24 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đồng Thị Thanh Hương và ông Phạm Ngọc Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Trường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Mai Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2019/TL-STHS ngày 04 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Hồng T sinh năm 1978, tại huyện HL, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Đội B, xóm TQ, xã NM, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hồng T và bà Trịnh Thị Đ; vợ: Đồng Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 18/2011/HSST ngày 08/7/2011, Tòa án nhân dân huyện HL, tỉnh Ninh Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 23/8/2012, Phạm Hồng T chấp hành xong án phạt tù, ngày 10/8/2011, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/7/2019 đến ngày 31/7/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. “Có mặt.”

Người làm chứng: Anh Nguyễn Trọng L, anh Đào Sỹ G. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hồng T là người nghiện ma túy; khoảng 12 giờ ngày 25/7/2019, Phạm Hồng T đi bộ từ nhà ở xóm TQ, xã NM, huyện HL, tỉnh Ninh Bình đến nhà chú là ông Phạm Văn R sinh năm 1957 ở cùng xóm mượn xe mô tô hiệu LANDA SIRIUS biển kiểm soát 35F6 - 4233 để đi có việc. Sau khi mượn được xe, Phạm Hồng T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35F6 - 4233 đi sang khu vực thôn DT, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định tìm mua Heroine để về sử dụng. Khi đi qua cầu Non nước khoảng 1km thuộc địa phận thôn DT, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định, Phạm Hồng T thấy một ngôi nhà ven đường Quốc lộ 10 bên ngoài khóa cửa, thấy có lỗ nhỏ trên cửa sắt, T biết bên trong có người bán ma túy nên lại gần cửa và nói “Anh ơi để em cái” đồng thời T lấy 200.000 đồng đưa qua lỗ nhỏ trên cánh cửa, bên trong có người nhận tiền và đưa lại cho T 02 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. T cầm 02 gói Heroine vừa mua được ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về thành phố Ninh Bình. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực đường TĐT, phố K, phường ĐT, thành phố Ninh Bình thì gặp Tổ công tác của Công an xã NN phối hợp với Công an phường ĐT, thành phố Ninh Bình đang làm nhiệm vụ, Tổ công tác thấy T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. T đã tự giác giao nộp 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng đang cầm ở bàn tay trái cho Tổ công tác và khai nhận là Heroine T vừa mua của một người không quen biết khu vực xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định để về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng T giao nộp, sau đó đưa T cùng vật chứng về trụ sở công an phường ĐT, thành phố Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe mô tô hiệu LANDA SIRIUS biển kiểm soát 35F6-4233 và 01 điện thoại di động hiệu Lenovo màu đen.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói thu giữ của Phạm Hồng T, kết quả: gói thứ nhất có khối lượng chất bột màu trắng là 0,195 gam kí hiệu M1; gói 2 có khối lượng chất bột màu trắng là 0,18 gam ký hiệu M2 gửi giám định để xác định loại ma túy và khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 248/KLGD-PC09-MT ngày 27/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định kí hiệu M1 có khối lượng 0,1937 gam, M2 có khối lượng 0,1772 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định trong hai mẫu kí hiệu M1, M2 là 0,3709 gam đều là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2019 của Chính phủ. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,1129 gam chất bột màu trắng còn lại trong mẫu giám định kí hiệu M1; 0,0834 gam chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M2 là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu. Như vậy tổng khối lượng Heroine Phạm Hồng T tàng trữ trái phép là 0,3709 gam.

Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 04/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Phạm Hồng T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hồng T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 25/7/2019.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định cùng vỏ bao gói ban đầu

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hồng T khai nhận toàn bộ hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hồng T nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/7/2019 tại khu vực đường TĐT, phố K, phường DT, thành phố Ninh Bình. Phạm Hồng T có hành vi cất giấu trái phép 0,3709 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Phạm Hồng T với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo khai biết rõ tác hại của ma túy và sự nghiêm trị của pháp luật đối với những hành vi trái phép liên quan đến ma túy. Tuy nhiên, vì muốn thỏa mãn ý thích cá nhân bị cáo cố tình vi phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi bị kiểm tra hành chính bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy cho cơ quan điều tra đó là

những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 08/7/2011, Tòa án nhân dân huyện HL, tỉnh Ninh Bình xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và giúp bị cáo từ bỏ ma túy, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy, T khai mua ở một ngôi nhà ven đường quốc lộ 10 thuộc Thôn DT, xã YB, huyện YY, tỉnh Nam Định. T không biết tên, tuổi, đặc điểm nhận dạng của người bán ma túy và không nhớ cụ thể vị trí, đặc điểm của ngôi nhà đã đến mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Lenovo màu đen thu giữ của Phạm Hồng T, quá trình điều tra xác định là của T để liên lạc cá nhân không liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho ông Phạm Văn R sinh năm 1957 trú tại Xóm TQ, xã NM, huyện HL, tỉnh Ninh Bình (chú ruột của T), người được T ủy quyền nhận lại tài sản là có căn cứ.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu LANDA SIRIUS biển kiểm soát 35F6 - 4233 thu giữ của Phạm Hồng T, quá trình điều tra T khai mượn của ông Phạm Văn R là chú ruột của T trưa ngày 25/7/2019 để đi có việc, ông R không biết T mượn xe mô tô để làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã làm việc với ông R, ông R xác định trưa ngày 25/7/2019 có cho T mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35F6 - 4233, chiếc xe trên ông R mua lại của anh Đinh Văn M sinh năm 1950 ở xã NA, huyện HL, tỉnh Ninh Bình vào khoảng tháng 10 năm 2010 với giá 5.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại và chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Khi bán xe anh M có bàn giao xe, đăng ký xe mang tên anh M và viết giấy tờ mua bán xe, nhưng do đã lâu ông R đã làm mất giấy tờ mua bán. Xác minh tại công an xã NA, huyện HL, tỉnh Ninh Bình có anh Đinh Văn M sinh năm 1950 trú tại thôn BĐs, xã NA, huyện HL, tỉnh Ninh Bình nhưng anh M đã chết.

Do chưa đủ căn cứ làm rõ nguồn gốc chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35F6 - 4233, nên cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe trên để xác minh làm rõ và xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với một phong bì niêm phong bên trong đựng ma túy thu giữ của Phạm Hồng T đã chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Hồng T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 25/7/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình ngày 11/10/2019).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Hồng T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án 24/10/2019.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân

sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- CA TP Ninh Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hiền